

Huế, ngày 31 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 74/2022/TLST- DS ngày 17 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhân sự thỏa thuận của các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần S.

Địa chỉ: 266-268 N, Phường V, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Bảo Quốc V (Theo Giấy ủy quyền số: 27/2022/GUQ-CN TTH ngày 04/01/2022).

Địa chỉ: 126 N, phường P, thành phố H, tỉnh T.

+ **Bị đơn:** Chị Hậu Mỹ Thu T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: 321 C, phường G, thành phố H, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ gốc và nợ lãi: Theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 23/10/2018 và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), tính đến ngày 23/5/2022, chị Hầu Mỹ Thu T còn nợ và phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP S số tiền là 45.873.595 đồng (Bốn mươi lăm triệu tám trăm bảy mươi ba nghìn năm trăm chín mươi lăm đồng), trong đó nợ gốc: 24.017.495 đồng, tiền lãi: 21.856.100đồng.

2.2. Về thời hạn và phương thức trả nợ: Chị Hầu Mỹ Thu T phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP S tính đến ngày 23/5/2022 tổng số tiền 45.873.595 đồng

(Bốn mươi lăm triệu tám trăm bảy mươi ba nghìn năm trăm chín mươi lăm đồng), trong đó nợ gốc: 24.017.495 đồng, tiền lãi: 21.856.100đồng, thành nhiều lần, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào ngày 20/6/2022, chị Hậu Mỹ Thu T trả số tiền 1.000.000 đồng.

Lần 2: Vào ngày 20/7/2022, chị Hậu Mỹ Thu T trả số tiền 1.000.000 đồng.

Lần 3: Vào ngày 20/8/2022, chị Hậu Mỹ Thu T trả số tiền 1.000.000 đồng.

Lần 4: Vào ngày 20/9/2022, chị Hậu Mỹ Thu T trả số tiền 1.000.000 đồng.

Lần 5: Vào ngày 20/10/2022, chị Hậu Mỹ Thu T trả số tiền 1.000.000 đồng.

Lần 6: Vào ngày 20/11/2022, chị Hậu Mỹ Thu T trả số tiền còn lại là 40.873.595 đồng.

Tổng cộng: 45.873.595 đồng.

Kể từ ngày 24/5/2022, chị Hậu Mỹ Thu T phải có nghĩa vụ trả khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Nếu chị Hậu Mỹ Thu T vi phạm bất kỳ lần trả nợ nào thì Ngân hàng TMCP S có quyền yêu cầu chị Hậu Mỹ Thu T phải trả toàn bộ số tiền còn nợ.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: $(45.873.595 \text{ đồng} \times 5\%) \times 50\% = 1.146.839 \text{ đồng}$ (làm tròn số 1.147.000 đồng).

Ngân hàng TMCP S và chị Hậu Mỹ Thu T tự nguyện thỏa thuận chị Hậu Mỹ Thu T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.147.000đồng.

Ngân hàng TMCP S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 1.047.000 đồng mà Ngân hàng TMCP S đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0003065 ngày 17/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp (bản án), quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2004; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố H;
- TANDND tỉnh Thừa Thiên H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương Dung